

## MỤC LỤC

|                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                      | Trang |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1. Ứng dụng mạng nơ-ron tích chập trong chẩn đoán tổn thương dây chằng chéo trước khớp gối dựa trên hình ảnh cộng hưởng từ                                 | <i>Văn Minh Khén<br/>Trương Nguyễn Khánh Hưng<br/>Trần Quang Sơn<br/>Nguyễn Tâm Từ<br/>Nguyễn Minh Luân<br/>Nguyễn Phú Toàn<br/>Nguyễn Thành Tấn</i> | 1     |
| 2. Giá trị của Renal Angina Index trong dự đoán tổn thương thận cấp nặng ở trẻ nhiễm khuẩn huyết                                                           | <i>Nguyễn Hoàng Bảo Toàn<br/>Nguyễn Minh Phương<br/>Trần Công Lý<br/>Phạm Minh Quân<br/>Lê Hoàng Mỹ<br/>Phú Duy Long</i>                             | 8     |
| 3. Đánh giá kết quả điều trị gãy kín cổ xương đùi bằng phẫu thuật thay khớp háng toàn phần chuyển động đôi                                                 | <i>Tào Nhật Hào<br/>Phan Đình Mừng<br/>Nguyễn Thanh Huy<br/>Trương Hữu Hạnh<br/>Phạm Ngọc Tường Vy</i>                                               | 15    |
| 4. Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh nhân ung thư đại tràng sigma tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ                                     | <i>Trần Như Ý<br/>Mai Văn Đợi<br/>Nguyễn Văn Tuấn<br/>Nguyễn Văn Hiến<br/>Đoàn Tiến Mỹ<br/>Phạm Văn Năng</i>                                         | 22    |
| 5. Đánh giá hiệu quả giảm đau và cải thiện tâm vận động bằng điện châm, siêu âm trị liệu kết hợp xoa bóp bấm huyệt trên bệnh nhân đau khớp vai sau đột quỵ | <i>Trần Tú Quyên<br/>Dương Quang Hiến<br/>Trần Quốc Minh</i>                                                                                         | 30    |
| 6. Mối liên quan giữa nồng độ TNF-alpha huyết thanh và mức độ nặng ở bệnh nhân ARDS tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2025-2026                 | <i>Đinh Minh Diệu<br/>Võ Minh Phương<br/>Nguyễn Việt Thu Trang<br/>Dương Thiện Phước</i>                                                             | 37    |

|     |                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                     |    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 7.  | Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi điều trị ung thư trực tràng ở người cao tuổi                                        | <i>Đặng Quang Tùng<br/>Hồ Long Hiền<br/>Huỳnh Thảo Luật</i>                                                                                         | 46 |
| 8.  | Đánh giá kết quả phẫu thuật phaco đặt thủy tinh thể nhân tạo đơn tiêu toric điều chỉnh loạn thị bệnh nhân đục thủy tinh thể                                | <i>Trần Ngọc Ngân<br/>Hoàng Quang Bình<br/>Vũ Thị Thu Giang<br/>Trần Văn Kết<br/>Trần Việt Hùng</i>                                                 | 53 |
| 9.  | Nghiên cứu đặc điểm ở người cao tuổi có suy giảm chức năng sinh hoạt hằng ngày (ADL) tại Hàn Quốc                                                          | <i>Trần Thảo Sương<br/>Nguyễn Duy Tân<br/>Đỗ Lê Ánh Như<br/>Vũ Nguyễn Anh Ngọc<br/>Hứa Huỳnh Anh Trí<br/>Trương Hữu Hạnh<br/>Nguyễn Tư Thái Bảo</i> | 61 |
| 10. | Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị viêm da tiết bã vùng mặt bằng itraconazole uống kết hợp tacrolimus 0,03% bôi tại Bệnh viện Da liễu Đồng Nai năm 2025 | <i>Bùi Thị Thu Thảo<br/>Huỳnh Văn Bá<br/>Phạm Văn Hà</i>                                                                                            | 69 |
| 11. | Đánh giá cải thiện huyết động sau điều trị hydrocortisone ở bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn                                                                      | <i>Trần Tấn Đạt<br/>Nguyễn Như Nghĩa<br/>Hà Văn Phúc</i>                                                                                            | 77 |
| 12. | Đặc điểm hình ảnh chụp cắt lớp vi tính và kết quả điều trị nút mạch hóa chất ung thư biểu mô tế bào gan                                                    | <i>Nguyễn Phan Huy<br/>Võ Huỳnh Trang<br/>Nguyễn Hoàng Anh</i>                                                                                      | 84 |
| 13. | Biến chứng vận động và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân Parkinson tại Cần Thơ                                                                           | <i>Phạm Thị Trúc Đào<br/>Lê Văn Minh<br/>Lâm Tiên Uyên</i>                                                                                          | 91 |

|     |                                                                                                                                                            |                                                                                                                             |     |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 14. | Giá trị của thang điểm MAP(ASH) và ABC trong dự báo tử vong và tái xuất huyết sớm ở bệnh nhân xơ gan có xuất huyết tiêu hoá do vỡ giãn tĩnh mạch thực quản | <i>Lê Thị Mỹ Duyên<br/>Huỳnh Hiếu Tâm<br/>Thái Thị Ngọc Thuý</i>                                                            | 98  |
| 15. | Hiệu quả điều trị trào ngược dạ dày - thực quản bằng cây chỉ, kết hợp viên Hương sa lục quân, so với Omeprazole                                            | <i>Nguyễn Thị Lâm Thao<br/>Đương Quang Hiến<br/>Tô Văn Dứt</i>                                                              | 105 |
| 16. | Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị viêm ruột hoại tử ở trẻ sơ sinh non tháng tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ                               | <i>Đặng Đỗ Duy Khang<br/>Nguyễn Thị Kim Nhi</i>                                                                             | 112 |
| 17. | Đánh giá bước đầu phục hồi mao sứ toàn phần lithium disilicate vùng răng sau bằng hệ thống CEREC trong một ngày hẹn: Báo cáo loạt ca lâm sàng              | <i>Lâm Khánh Duy<br/>Lê Nguyên Lâm<br/>Trần Hà Phương Thảo<br/>Phan Thành Lợi<br/>Trần Phong Bảo Ngọc<br/>Trần Hùng Lâm</i> | 119 |
| 18. | Kết quả sớm điều trị phẫu thuật ung thư biểu mô tế bào gai dương vật giai đoạn I-IIIB tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ                             | <i>Nguyễn Hữu Phúc<br/>Võ Văn Kha<br/>Trần Minh Khởi</i>                                                                    | 126 |
| 19. | Đánh giá hiệu quả của bài thuốc Đào hồng tứ vật thang kết hợp điện châm, siêu âm trị liệu trên bệnh nhân thoái hóa khớp gối                                | <i>Ngô Đặng Đông Nhi<br/>Đương Quang Hiến<br/>Phan Thanh Thuần</i>                                                          | 133 |
| 20. | Nghiên cứu động lực làm việc và một số yếu tố liên quan của nhân viên y tế Trung tâm Y tế khu vực Tân Thạnh năm 2025-2026                                  | <i>Nguyễn Minh Chí<br/>Nguyễn Phương Toại<br/>Mai Văn Dũng</i>                                                              | 140 |
| 21. | Đánh giá văn hóa an toàn người bệnh và một số yếu tố liên quan của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long năm 2025                          | <i>Nguyễn Văn Bảo<br/>Nguyễn Thanh Long<br/>Trương Thị Hai<br/>Nguyễn Thị Ngọc Hân</i>                                      | 147 |

|     |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                             |     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 22. | Kết quả điều trị thoát vị bẹn hai bên bằng phẫu thuật nội soi đặt lưới nhân tạo hoàn toàn ngoài phúc mạc                                                                            | <i>Huỳnh Thanh Tuấn<br/>Võ Huỳnh Trang<br/>Nguyễn Văn Tuấn</i>                                                              | 154 |
| 23. | Tình hình lao phổi kháng thuốc tại tỉnh Tây Ninh                                                                                                                                    | <i>Bùi Hoàng Hải<br/>Lê Minh Hữu<br/>Huỳnh Minh Phúc</i>                                                                    | 161 |
| 24. | Hội chứng Mirizzi type I giả dạng ung thư đường mật: Báo cáo ca bệnh và tổng quan y văn                                                                                             | <i>Nguyễn Văn Hiên<br/>Nguyễn Văn Tuấn<br/>Mai Văn Đợi<br/>Ngô Phan Lương Tiếp<br/>Nguyễn Xuân Huy</i>                      | 169 |
| 25. | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi mở thượng nhĩ đường xuyên ống tai điều trị viêm tai giữa mạn tính túi co lõm thượng nhĩ tại Cần Thơ và Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu năm 2025-2026 | <i>Nguyễn Thành Đạt<br/>Nguyễn Triều Việt<br/>Trần Quốc Sử</i>                                                              | 175 |
| 26. | Đánh giá kết quả điều trị đau thắt lưng thể hàn thấp trên người bệnh thoái hóa cột sống bằng thuốc viên Bạch Y phong tê thấp kết hợp điện châm, cứu và tập dưỡng sinh               | <i>Lê Thị Thu Thanh<br/>Vũ Đình Quỳnh<br/>Nguyễn Thành Nhu</i>                                                              | 182 |
| 27. | Nghiên cứu chi phí trực tiếp y tế trong điều trị viêm phổi cho người bệnh nội trú có bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Phổi Hậu Giang năm 2025                                            | <i>Trần Thị Ngọc Thảo<br/>Dương Xuân Chữ<br/>Danh Sóc Kha<br/>Nguyễn Thanh Thứ<br/>Trần Ngọc Trúc Linh</i>                  | 189 |
| 28. | Nghiên cứu tình hình nhiễm <i>Toxocara</i> spp., <i>Echinococcus</i> spp. trên bệnh nhân mày đay mạn tính tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2025-2026                    | <i>Nguyễn Vũ Kiệt<br/>Huỳnh Văn Trương<br/>Nguyễn Văn Tuấn<br/>Huỳnh Gia Bảo<br/>Võ Thái Dương<br/>Nguyễn Thị Diệu Hiền</i> | 196 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                           |     |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 29. | Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả trong điều trị viêm túi mật mạn do sỏi bằng phẫu thuật cắt túi mật nội soi tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ và Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2025 - 2026                                              | <i>Huỳnh Hoa Quốc Thanh<br/>Lê Thanh Hùng<br/>Nguyễn Văn Tuấn</i>                                                                                         | 203 |
| 30. | Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến mức độ đau bụng và đầy hơi ở bệnh nhân hội chứng ruột kích thích tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai 2                                                                                                                     | <i>Lương Tấn Minh Đức<br/>Kha Hữu Nhân<br/>Trần Đỗ Hùng</i>                                                                                               | 210 |
| 31. | Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật cắt thủy nông u tuyến mang tai lành tính                                                                                                                                            | <i>Lý Nguyễn Thiên Hương<br/>Đương Hữu Nghị<br/>Huỳnh Thảo Luật</i>                                                                                       | 218 |
| 32. | Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị viêm tai giữa cấp bằng phẫu thuật nội soi đặt ống thông khí màng nhĩ kết hợp nhỏ tai bằng Ciprofloxacin tại Cần Thơ năm 2024-2026                                                                       | <i>Trần Ngọc Phương Thảo<br/>Nguyễn Kỳ Duy Tâm</i>                                                                                                        | 225 |
| 33. | So sánh hiệu quả giảm đau và phục hồi tâm vận động khớp gối của phương pháp cấy chỉ kết hợp thuốc Phong tê thấp so với laser công suất thấp kết hợp thuốc Phong tê thấp trong điều trị thoái hóa khớp gối tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang giai đoạn 2025-2026 | <i>Nguyễn Hoàng Thanh Mai<br/>Tôn Chi Nhân<br/>Phan Anh Tuấn<br/>Nguyễn Ngọc Chi Lan<br/>Đặng Hữu Phước<br/>Trần Thị Thảo Vân<br/>Huỳnh Thị Minh Hiền</i> | 232 |
| 34. | Đặc điểm lâm sàng, phân loại và kết quả điều trị vết thương vành tai lộ sụn tại thành phố Cần Thơ năm 2024-2026                                                                                                                                                        | <i>Nguyễn Văn Lượng<br/>Lâm Chánh Thi<br/>Đương Hữu Nghị</i>                                                                                              | 240 |
| 35. | Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi tạo hình màng nhĩ thủng có vôi hóa trên bệnh nhân viêm tai giữa mạn tại Bệnh viện Tai Mũi Họng Cần Thơ năm 2025-2026                                                                                                               | <i>Đặng Quốc Thái<br/>Phạm Thanh Thế<br/>Châu Chiêu Hòa<br/>Hồ Lê Hoài Nhân</i>                                                                           | 247 |

|     |                                                                                                                                                             |                                                                                                       |     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 36. | Đánh giá kết quả điều trị hội chứng ống cổ tay bằng phác đồ thuốc Khang Minh phong thấp nang kết hợp xoa bóp bấm huyệt, Paraffin và siêu âm điều trị        | <i>Lê Minh Hoàng<br/>Tô Văn Dứt<br/>Nguyễn Trí Thông<br/>Đặng Hữu Phước<br/>Nguyễn Thị Thanh Trúc</i> | 255 |
| 37. | Đánh giá hiệu quả lâm sàng của bài thuốc Quyên tý thang kết hợp điện châm, thủy châm trên bệnh nhân hội chứng cổ vai cánh tay do thoái hóa cột sống cổ      | <i>Lê Ngọc Tinh<br/>Trần Đăng Đức<br/>Phan Thanh Thuận</i>                                            | 262 |
| 38. | Nghiên cứu chi phí trực tiếp y tế và chất lượng cuộc sống của hai phác đồ điều trị đái tháo đường típ 2 tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn năm 2024-2025 | <i>Ngô Thị Kim Phượng<br/>Trần Thị Tuyết Phụng<br/>Nguyễn Thị Ngọc Vân</i>                            | 269 |
| 39. | Xây dựng và thẩm định quy trình định lượng đồng thời aspirin và tạp C trong viên nén bằng kỹ thuật HPLC-DAD                                                 | <i>Thái Hùng Cường<br/>Hứa Thành Nhân<br/>Nguyễn Huy Phúc<br/>Vũ Anh Minh<br/>Lữ Thiện Phúc</i>       | 277 |
| 40. | Biểu hiện PD-L1 và mối liên quan với đặc điểm mô bệnh học trong ung thư biểu mô tuyến đại - trực tràng                                                      | <i>Nguyễn Thị Chúc Biên<br/>Nguyễn Hồng Phong</i>                                                     | 284 |
| 41. | Hiệu quả điều trị đau thắt lưng do thoái hóa bằng laser châm kết hợp xoa bóp bấm huyệt, siêu âm trị liệu và viên nang “Độc hoạt tang ký sinh TW3”           | <i>Triệu Thanh Bình<br/>Lê Minh Hoàng<br/>Hồng Văn Thao</i>                                           | 291 |
| 42. | Đánh giá hiệu quả phác đồ phối hợp Hoạt huyết TM, điện châm, laser nội mạch và xoa bóp bấm huyệt ở bệnh nhân nhồi máu não giai đoạn hồi phục                | <i>Lê Minh Hoàng<br/>Tô Văn Dứt<br/>Võ Thanh Như<br/>Nguyễn Thị Minh Châu<br/>Lê Ngọc Tinh</i>        | 299 |
| 43. | Khảo sát tình hình báo cáo phản ứng có hại của thuốc tại Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ Medic Bạc Liêu năm 2020 đến tháng 6/2023                                | <i>Nguyễn Thị Kiều Phương<br/>Nguyễn Thị Phương Thảo<br/>Trần Quốc Tường<br/>Triệu Trí Phong</i>      | 306 |

|     |                                                                                                                                        |                                                                                                                                                 |     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 44. | Đặc điểm lâm sàng và chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân mày đay mạn tính theo nồng độ IgE toàn phần                                      | <i>Nguyễn Huỳnh Như Ngọc<br/>Trịnh Thị Hồng Cửa<br/>Ngô Quốc Hưng</i>                                                                           | 313 |
| 45. | Giá trị carcinoembryonic antigen sau mổ và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân ung thư đại trực tràng giai đoạn sớm                       | <i>Nguyễn Nhân Đức<br/>Lê Hoàng Phúc<br/>Châu Hà Nhựt Linh<br/>Trần Nhất Thiên Nhi<br/>Lê Phúc Hương Việt<br/>Trương Ngọc Tiểu Phụng</i>        | 321 |
| 46. | Các vấn đề liên quan đến thuốc trong kê đơn thuốc chống đông trên bệnh nhân rung nhĩ tại một bệnh viện ở Cần Thơ năm 2025              | <i>Nguyễn Trương Cẩm Ly<br/>Nguyễn Thắng<br/>Mai Thị Thanh Thường<br/>Nguyễn Ngọc Phương Anh<br/>Nguyễn Thị Mỹ Định<br/>Nguyễn Thị Mỹ Huyền</i> | 327 |
| 47. | Đặc điểm lâm sàng và x-quang của bệnh nhân mất răng sau hàm trên có chỉ định nâng xoang kín tại thành phố Cần Thơ                      | <i>Chung Thuận Hòa<br/>Bùi Cúc<br/>Lý Gia Huy<br/>Lê Nguyên Lâm</i>                                                                             | 335 |
| 48. | Tình hình đáp ứng bộ tiêu chí chất lượng của sở y tế tại các phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ tư nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh | <i>Nguyễn Trương Quốc Dũng<br/>Trần Đức Sĩ<br/>Nguyễn Vĩnh Khang<br/>Nguyễn Hoài Nam</i>                                                        | 342 |